

Đà Lạt, ngày 04 tháng 8 năm 2022

Số: 275/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 276/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1994 và bị đơn anh Trương Văn Th, sinh năm 1992. Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: số 17A, đường An Dương Vương, Phường 02, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
Chỗ ở: Lô A4, chung cư Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích L và anh Trương Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao con chung tên Trương Minh Tr, sinh ngày 21/5/2018 cho chị Nguyễn Thị Bích L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung tên Trương Minh Kh, sinh ngày 21/5/2018 cho anh Trương Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi thành niên theo quy định của pháp luật, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3- Về nợ chung: Hai bên cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích L thỏa thuận nhận chịu 150.000^d án phí Hôn nhân gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000^d chị L đã nộp tạm ứng phí theo biên lai thu tiền số 0001772 ngày 04/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Bích L số tiền 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân TP.Đà Lạt;
- UBND thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng;
- Đường sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Văn Bình